

Số : 77/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 1989

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ

**Về việc hợp nhất Ủy ban Xây dựng cơ bản thành phố
và Sở Xây dựng TP thành 1 tổ chức mới lấy tên là
Sở Xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc Hội thông qua ngày 30 tháng 6 năm 1983;
- Căn cứ vào thông báo số 46/HĐBT ngày 12/12/1987 của Ban Bí thư và Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng và quyết định số 47/QĐ-TU ngày 28/11/1988 của Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về việc sắp xếp lại tổ chức ngành xây dựng thành phố;
- Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức chánh quyền thành phố;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay hợp nhất Ủy ban Xây dựng cơ bản thành phố và Sở Xây dựng thành phố thành 1 tổ chức mới lấy tên là Sở Xây dựng thành phố.

Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố chịu sự quản lý trực tiếp toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Xây dựng. Sở có chức năng quản lý Nhà nước thống nhất các lĩnh vực xây dựng cơ bản, quy hoạch cải tạo, xây dựng đô thị và nông thôn, sản xuất vật liệu xây dựng đối với tất cả các ngành, các cấp, các thành phần kinh tế (kể cả nước ngoài), trên địa bàn thành phố theo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Sở Xây dựng có con dấu riêng, được cấp kinh phí và mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

Điều 2.- Sở Xây dựng có những nhiệm vụ và quyền hạn chính sau đây :

1/ Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định, các phương hướng mục tiêu chiến lược về quy hoạch phát triển ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng của thành phố.

- Cùng với Ủy ban Kế hoạch thành phố hướng dẫn các ngành, các quận, huyện quy hoạch phát triển và kế hoạch hóa về xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng ở cả 3 khu vực quốc doanh, tập thể và cá thể.

2/ Nghiên cứu cụ thể hóa các văn bản pháp quy của Nhà nước trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, hoặc ban hành theo thẩm quyền được giao các văn bản về chính sách, chế độ, quy định, quy chế của địa phương (bao gồm về kinh tế, khoa học kỹ thuật, xây dựng, vật liệu xây dựng, về cải tạo và xây dựng, phát triển đô thị), các tiêu chuẩn định mức tổng hợp về kinh tế kỹ thuật xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng để áp dụng thống nhất trên địa bàn thành phố.

3/ Cùng với các sở, ngành có liên quan, nghiên cứu đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các chủ trương đầu tư (kể cả đầu tư của nước ngoài), cơ cấu, kế hoạch và hiệu quả đầu tư xây dựng cơ bản theo quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội của thành phố.

4/ Tổ chức thực hiện công tác giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng và sản phẩm vật liệu xây dựng đối với những công trình quan trọng của Nhà nước, vật liệu xây dựng mới; tổ chức thực hiện chức năng giám định tư pháp khi có tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa các bên A và B.

- Thẩm tra giúp Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt, hoặc được Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp ủy quyền xét duyệt Luận chứng kinh tế - kỹ thuật công trình, đồ án thiết kế xây dựng và công trình xây dựng.

5/ Xây dựng các dự án phát triển kinh tế - kỹ thuật, phương hướng trang bị kỹ thuật cho ngành xây dựng và vật liệu xây dựng của thành phố, chỉ đạo việc nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong ngành, tạo điều kiện cho ngành phát triển từng bước tiến lên hiện đại hóa.

6/ Tổ chức và chỉ đạo việc hợp tác liên kết kinh tế - kỹ thuật (kể cả việc hợp tác lao động) giữa các đơn vị thuộc ngành với các đơn vị trong và ngoài nước trong lĩnh vực xây dựng cơ bản và sản xuất vật liệu xây dựng, theo đường lối, chính sách và các quy định của Đảng, Nhà nước và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham gia với các sở ngành chức năng nghiên cứu giúp Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các chủ trương về hợp tác quốc tế trên lĩnh vực có liên quan đến ngành xây dựng cơ bản và vật liệu xây dựng.

7/ Quản lý Nhà nước về xây dựng đô thị và nông thôn trên các mặt :

- Tổ chức và chỉ đạo việc lập quy hoạch cải tạo và xây dựng tổng thể thành phố, các quận, huyện, lập các quy hoạch chi tiết và tổ chức việc phê duyệt, làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý xây dựng đô thị và nông thôn.

- Thực hiện việc quản lý xây dựng và đất đã được quy hoạch để xây dựng, làm Thường trực cho Hội đồng cấp đất xây dựng thành phố, chỉ đạo phương hướng thiết kế các công trình có ảnh hưởng trực tiếp đến quy hoạch xây dựng tổng thể của thành phố.

- Quản lý thống nhất việc thực hiện xây dựng đối với tất cả các công trình chuyên ngành trên địa bàn thành phố, bảo đảm sự phối hợp hài hòa và tuân theo quy hoạch xây dựng đã được xác định.

- Chỉ đạo các phương hướng chiến lược về xây dựng và phát triển đô thị theo đúng quy hoạch xây dựng tổng thể của thành phố trên các mặt :

+ Sử dụng và phát triển hài hòa hợp lý toàn bộ các cơ sở vật chất hiện hữu bao gồm nhà ở, công trình công cộng và các công trình xây dựng khác của thành phố.

+ Bảo vệ môi trường, sinh thái, cảnh quan, an toàn đô thị, bảo vệ các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và các cơ sở hạ tầng kỹ thuật của thành phố.

- Quản lý thống nhất số liệu điều tra cơ bản của thành phố có liên quan đến công tác quy hoạch và xây dựng đô thị, bao gồm : các số liệu địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, tài liệu về hệ thống công trình ngầm và hiện trạng đô thị.

8/ Thanh tra, kiểm tra các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương, các đơn vị thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố trong việc chấp hành chính sách, chế độ, luật lệ... của Nhà nước và những quy chế, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng cơ bản, sản xuất vật liệu xây dựng, về phát triển và xây dựng đô thị theo quy hoạch xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội của thành phố.

9/ Quản lý chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp và sản xuất kinh doanh theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, cùng với các cơ quan quản lý tổng hợp của thành phố, giải quyết những phát sinh trong sản xuất, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho các đơn vị kinh tế cơ sở phát huy quyền chủ động trong sản xuất kinh doanh.

- Căn cứ vào chính sách và chế độ chung của Đảng và Nhà nước, xây dựng các chức danh và tiêu chuẩn cán bộ thuộc ngành, lập quy hoạch xây dựng hệ thống tổ chức, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu của ngành, trực tiếp quản lý cán bộ theo phân công, phân cấp của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố.

10/ Tiếp nhận, xem xét và có ý kiến trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy phép hành nghề cho các tổ chức ngoài quốc doanh sản xuất kinh doanh ngành xây dựng và vật liệu xây dựng (khảo sát xây dựng, thiết kế, thi công xây lắp, sản xuất vật liệu xây dựng); giúp các quận, huyện, các đơn vị kinh tế quốc doanh thuộc ngành nghiên cứu đề xuất các phương án tổ chức lại sản xuất kinh doanh phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trình Ủy ban nhân dân thành phố xét quyết định.

11/ Chỉ đạo nghiệp vụ chuyên môn về quản lý Nhà nước theo ngành đối với tất cả các quận, huyện (thông qua các Phòng Xây dựng quận, huyện).

12/ Quản lý sử dụng vốn tài sản, vật tư, lao động... của Sở theo các quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3.- Sở Xây dựng do 1 Giám đốc phụ trách, có từ 2 đến 3 Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc và được phân công phụ trách từng mặt công tác.

Giám đốc là người chịu trách nhiệm cao nhất về kết quả hoạt động của Sở trước Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Trong các Phó Giám đốc, có 01 Phó Giám đốc thứ nhất được thay mặt Giám đốc điều hành công việc khi Giám đốc vắng mặt.

Cơ cấu tổ chức của Sở gồm có :

a) Bộ máy cơ quan Sở : Trước mắt, gồm có các phòng, ban hoặc tổ công tác :

1- Phòng quản lý đầu tư và quản lý tổng hợp XD/CB.

2- Phòng quản lý kinh tế xây dựng.

3- Phòng giám định, thẩm kế xây dựng.

4- Phòng quản lý khoa học kỹ thuật xây dựng.

5- Văn phòng Kiến trúc sư trưởng.

6- Phòng tổ chức và hành chính quản trị.

7- Ban thanh tra và pháp chế.

Kiến trúc sư trưởng và Phòng giám định thẩm kế xây dựng có con dấu riêng để sử dụng, trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn về chuyên môn, nghiệp vụ được quy định.

b) Các đơn vị quốc doanh do Sở quản lý cấp trên theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố (đơn vị trực thuộc Sở).

1- Viện Quy hoạch xây dựng

2- Viện thiết kế xây dựng

3- Chi cục bản đồ và khảo sát xây dựng

4- Công ty dịch vụ xây dựng cơ bản và KHKT xây dựng

5- Trường kỹ thuật nghiệp vụ xây dựng.

- Viện Quy hoạch xây dựng thực hiện chế độ hạch toán lấy thu bù chi của đơn vị sự nghiệp có thu tiền tới hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng và được mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

- Viện thiết kế xây dựng có tư cách pháp nhân, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng và được mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

- Chi cục bản đồ và khảo sát xây dựng thực hiện chế độ hạch toán độc lập của đơn vị sự nghiệp có thu, và tiến tới thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

- Công ty dịch vụ xây dựng cơ bản và khoa học kỹ thuật xây dựng có tư cách pháp nhân, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

- Trường kỹ thuật nghiệp vụ xây dựng thực hiện chế độ hạch toán độc lập, lấy thu bù chi, có con dấu riêng, được mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

Điều 4.- Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm căn cứ quyết định này xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc (do Sở quản lý cấp trên) xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị phù hợp với quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng (mới) và các văn bản pháp quy của Hội đồng Bộ trưởng và của Ủy ban nhân dân thành phố về mở rộng quyền chủ động của đơn vị cơ sở.

Điều 5.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố số 303/QĐ-UB ngày 27/11/1982 thành lập

Ủy ban Xây dựng cơ bản thành phố, quyết định số 08/QĐ-UB ngày 14/11/1980 thành lập Sở Xây dựng thành phố và các quy định trước đây của thành phố trái với quyết định này.

Điều 6.- Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chánh quyền thành phố, Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng cơ bản (cũ), Giám đốc Sở Xây dựng (cũ), Giám đốc Sở Xây dựng (mới), Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và thủ trưởng các đơn vị nói ở điều 3 có trách nhiệm thi hành quyết định này.-

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Chủ tịch

Phan Văn Khải